

Liều dùng : Người lớn, uống mỗi lần 1-2 viên. Nhai viên thuốc cho vỡ vụn rồi chiêu với nước. Uống sau bữa ăn và trước khi đi ngủ. Ngày uống 4-8 viên.

Mannitol

Tên khác : D-Mannitol

Manite

Mannitolum

Fraxinin

Manna sugar

Mannit

Dạng thuốc : Lọ 100ml dung dịch 10-20%. gói 5g.

Tác dụng : Chất đồng phán với sorbitol. Lợi tiểu do thâm thấu. Chân đoán chức năng thận.

Chỉ định : Phòng hoại tử óng thận cấp trong các trường hợp hạ huyết áp. Điều trị phu não và glôcôm cấp (góc đóng) phối hợp với pilocarpin nhỏ mắt.

Liều dùng : Ngày tiêm truyền tĩnh mạch 250ml (đd 20% với tốc độ 40 giọt/phút. Uống : trị đầy bụng, táo bón. Ngày 1-3 gói - Trị glôcôm : Truyền tĩnh mạch dung dịch 20% (500ml cho người nặng 50kg) tốc độ 10-20ml/phút.

Chống chỉ định : Bệnh thận, suy tim (gây phù nề)

Marax (Mỹ)

Dạng thuốc : Viên/thia cà phê (5ml) sirô có:

Ephedrin sulfat	25/6,25mg
Theophylin	130/32,5mg
Hydroxyzin HCl	10/2,5mg

Chỉ định : Co thắt phế quản.

Liều dùng : Viên : người lớn : 1viên/lần. 2-4 lần/ngày.

Có người chỉ cần 1/2-1 viên lúc đi ngủ. Tre em 5 tuổi nhai cam với ephedrin dùng 1/2 liều. Sirô : trẻ trên 5 tuổi : 1 thia cà phê mỗi lần, 3-4 lần/ngày. Tre từ 2-5 tuổi : 1/2 thia - 1 thia cà phê mỗi lần. 3-4 lần/ngày.

Chống chỉ định : Bệnh tim mạch, cường lực, tăng huyết áp, 3 tháng đầu có thai.

Lưu ý : Rượu và thuốc tràm cam làm tăng tác dụng của hydroxyzin. Thuốc làm buồn ngủ. Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi. Thận trọng với người loét dạ dày - tá tràng, suy mạch vành, suy gan - thận, tiền sử động kinh. Không dùng cùng lúc với troleandomycin, erythromycin,

cimetidin (tăng nồng độ theophylin trong máu)

Marron d'inde

Biệt dược kép : 1) Suppositoires Midy (Sanopharma)

Dạng thuốc : Thuốc đạn có :

Amylein HCl	25mg
Benzocain hay ethyform	25mg
tinh chất hamamelis	10mg
Tinh chất Marron d'Inde	50mg

Chỉ định : Trị chứng đau, ngứa sần, cảm giác sung huyết, đợt tri cấp và bệnh khac σ hậu môn.

Liều dùng : Đặt σ hậu môn 1-2 viên/ngày.

Chống chỉ định ; dị ứng thuốc (benzocain)

Lưu ý : Chỉ dùng ngắn ngày

2) Veinostase (Richelet)

Dạng thuốc : Dung dịch uống, óng 5ml:
Marron d'Inde (còn thuốc tươi) 100mg
Hamamelis cao cồn loãng 100mg
Cyprès cồn thuốc 33mg
Acid ascorbic 100mg

Tác dụng : Bao vệ mạch, trợ tĩnh mạch.

Chỉ định : Suy chức năng tĩnh mạch bạch huyết (chân nặng, đau nhức, bứt rứt khi nằm). Giòn mao mạch Cơn đau tri cấp.

Liều dùng : Uống 1 óng x 3 lần/ngày (pha với ít nước)

Lưu ý : Thuốc có sulfit có thể làm nặng phản ứng phản vệ.

Chỉ dùng thuốc ngắn ngày.

Cơn đau tri càn két hợp điều trị đặc biệt.

Giam huyết khi có kinh σ phụ nữ.

Marticassol (Pháp)

Dạng thuốc : Lọ nhỏ mắt 6ml chứa 60mg cao chuẩn độ rau má vi phân.

Tác dụng : Làm lành tổn thương mắt.

Chỉ định : Các rối loạn dinh dưỡng ở giác mạc, dùng sau mổ σ mắt, loét giác mạc. Điều trị bô trợ các chứng viêm kết mạc do virut và loét giác mạc do nhiễm khuẩn.

Liều dùng : Ngày nho mắt 6 lần (lắc lọ trước khi dùng).

Mastu S forte

Dạng thuốc : Thuốc đạn có :